

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HSST
Ngày 27-02-20224

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Hùng

Bà Nguyễn Thị Mai Hương;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:
Ông Trần Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27-02-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2024/TLST-HS, ngày 25 -01-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 15-02-2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1998; HKTT: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở trước khi bị bắt: Khu Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1970;

Vợ là Tiết Thị Ánh Q, sinh năm 2000; Con: Có con sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 260/QĐ-XPHC ngày 02/11/2019 của Công an thành phố Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Sầm Văn D, sinh năm 2001, HKTT: Thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở: Khu G, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; HKTT: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 01/6/2023, **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1998, HKTT: HKTT: Thông X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Hiện ở: Khu Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú về hành vi “Cướp tài sản” và khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/5/2023 Nguyễn Mạnh H cùng một thanh niên Q, sinh năm 2001 ở Thanh Hóa (không xác định rõ lai lịch, địa chỉ) đi uống bia ở khu Sơn Đông, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh cùng với bạn của H. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, sau khi uống bia xong mọi người đi về. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, là xe mô tô của Q (H chỉ nhớ biển kiểm soát là 12T1 còn các số sau H không nhớ), H cỡi trần ngồi sau xe, H và Q đi lòng vòng ra khu công nghiệp Q với mục đích để đi dạo. Khi đi đến đoạn đường có cây ATM gần xưởng A công ty G, khu công nghiệp Q, thành phố Bắc Ninh thì H nhìn thấy anh Sầm Văn D, sinh năm 2001, HKTT: Thôn S, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng đi một mình xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, màu đen, BKS: 11H1 – 274.43, đang đi cùng chiều phía trước, thấy vậy H nói Q đuổi theo anh Sầm Văn D với mục đích để trêu. Q đồng ý, điều khiển xe đuổi theo, khi đuổi theo từ phía sau vượt lên đến ngang xe anh D, H ngồi sau xe hỏi D “Anh đi đâu đấy”, anh D không nói gì nên H nói D dừng xe, do đoạn đường vắng không có người qua lại nên D sợ dừng xe lại, Q vẫn ngồi trên xe của Q, H từ sau xe nhảy xuống dùng tay không nắm 01 cái vào mặt, 01 cái vào người anh D, anh D hoảng sợ bỏ xe mô tô lại chạy về phía trước. H quay lại thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở xe lên nảy sinh ý định lấy chiếc xe này dùng làm phương tiện đi lại. H điều khiển chiếc xe của anh D đi về. Thấy vậy Q hỏi H “Anh lấy xe làm gì”, H nói “đi về đi”, xong H điều khiển xe đi trước, Q không nói gì thêm cùng điều khiển xe của đi phía sau xe H. H và Q sau đó đi ra quán Internet ở khu Đa Cầu, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh ngồi chơi điện tử đến khoảng 06 giờ 20 phút ngày 29/5/2023, H điều khiển chiếc xe mô tô cướp được của anh D đi về phòng trọ của H ở phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh còn Q đi đâu H không biết. H để xe mô tô ở sân nhà trọ rồi đi lên phòng thay quần

áo. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày thì H điều khiển xe đi có việc. Đến buổi tối cùng ngày, khi đi làm H biết thông tin Cơ quan Công an đang tìm, do vậy H điều khiển xe mô tô này đi về quê ở T, Thanh Hóa để trốn, quá trình đi đường do lo sợ cơ quan chức năng phát hiện nên H đã tháo biển kiểm soát xe mô tô của anh D ra và vớt ở dọc đường đi (H không nhớ ở vị trí nào).

Ngày 01/6/2023, khi H đến Cơ quan Công an đầu thú đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX FI, màu đen, số khung RLHJA3832MY115675, số máy: JA52E0298612; BKS: 11H1 - 274.43 (đã bị tháo mất biển kiểm soát);

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2023 trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX FI, số khung RLHJA3832MY115675, số máy: JA52E0298612, xe đã qua sử dụng có giá là 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng).

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 26/CT - VKSTPBN ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Mạnh H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng 26/CT - VKSTPBN ngày 25/01/2024 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Mạnh H từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn T trình bày: Bị cáo H đã thông qua cán bộ điều tra tác động tới gia đình để anh bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng bồi thường tiền làm lại biển kiểm soát xe mô tô, anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền mà anh đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại.

Bị cáo không tham gia tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp, lời khai của người bị hại, vật chứng thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/5/2023, tại đoạn đường đoạn đường có cây ATM gần xưởng A công ty G, khu công nghiệp Quê Võ, thành phố Bắc Ninh, Nguyễn Mạnh H có hành vi dùng tay không đâm 01 cái vào mặt, 01 cái vào người anh Sầm Văn D; Anh D sợ hãi bỏ chạy để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, màu đen, BKS: 11H1 - 274.43 trị giá 15.000.000 đồng; Bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe này của anh D. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 26/CT - VKSTPBN ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà mình đã thực hiện; Cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú; Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động tới gia đình để anh trai bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh Sầm Văn D là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX, màu đen, BKS: 11H1 - 274.43 trị giá 15.000.000 đồng; Sau khi chiếm đoạt xe của anh D, bị cáo đã tháo bỏ biển kiểm soát của chiếc xe, Cơ quan cảnh sát điều tra đã được thu hồi chiếc xe trả cho anh D; anh trai của bị cáo và vợ của bị cáo đã bồi thường cho anh Sầm Văn D số tiền làm lại biển kiểm soát của chiếc xe mô tô; Tại Cơ quan điều tra người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên vấn đề trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh trai của bị cáo là anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền 2.000.000 đồng mà anh đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại, nên vấn đề trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với anh T không đặt ra xem xét giải quyết. Cần ghi nhận sự tự nguyện này của anh T.

Đối với hành vi Nguyễn Mạnh H dùng tay không đánh anh Sầm Văn D nhưng không gây ra thương tích cho D, bản thân anh D không có yêu cầu hay đề nghị gì về sự việc này và từ chối giám định tỷ lệ thương tích. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý.

Liên quan trọng vụ án có đối tượng theo trình bày của Nguyễn Mạnh H tên là Q, sinh năm 2001 ở Thanh Hóa, quá trình điều tra không xác định được rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa đủ tài liệu làm rõ hành vi của đối tượng. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 đĩa DVD ghi lại hình ảnh, diễn biến sự việc ngày 28/5/2023 và 29/5/2023 và 01 đĩa DVD ghi lại buổi hỏi cung bị cáo Nguyễn Mạnh H là chứng cứ buộc tội đối với bị cáo cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/6/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Mạnh H 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/02/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan